

QUẢNG BÌNH QUA 10 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 58 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

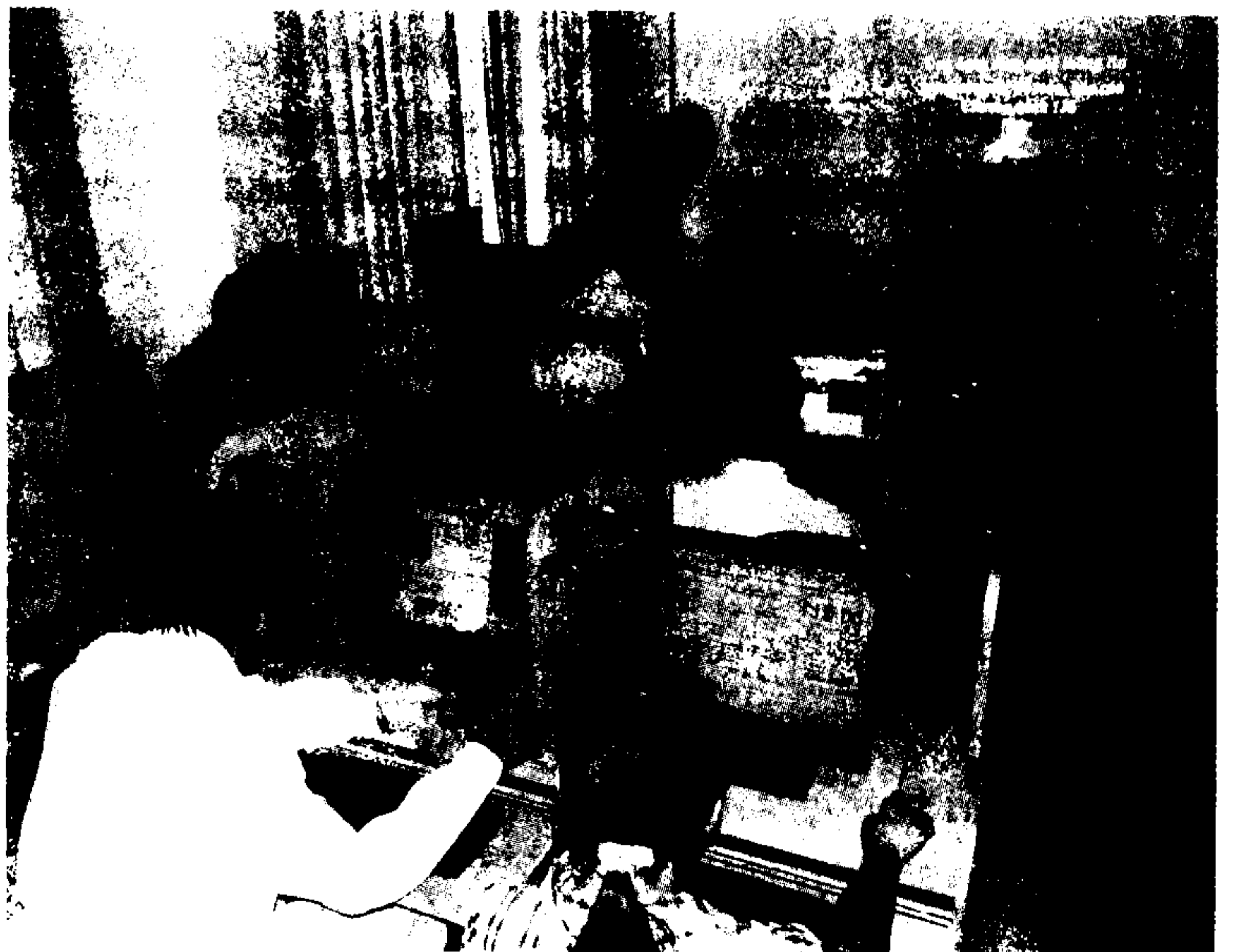
NGUYỄN ĐĂNG TUẤN

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tỉnh Quảng Bình đã đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Kinh tế phát triển ổn định và liên tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, sự nghiệp giáo dục đào tạo được nâng cao cả về trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực, quốc phòng an ninh ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư và nâng cao. Trong đó, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) cũng như hoạt động ứng dụng CNTT được đầu tư, nâng cấp, đẩy mạnh và đã phát huy hiệu quả trong đời sống xã hội. Đặc biệt, kể từ khi thực hiện Chỉ thị 58-CT/TU của Bộ Chính trị (khóa VIII) về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Qua 10 năm triển khai Chỉ thị 58 của Bộ Chính trị, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo CNTT cấp tỉnh, các ban quản lý điều hành đề án tin học hóa của tỉnh, vấn đề nhận thức hạ tầng CNTT truyền thông, nguồn nhân lực và việc ứng dụng CNTT của các cơ quan Đảng, chính quyền, quản lý hành chính Nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có bước phát triển mạnh mẽ và rộng khắp.

Hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan Đảng được các cấp ủy Đảng quan tâm, triển khai

đồng bộ theo hai dự án 47 và 06. Tính đến nay toàn hệ thống đã có 13 mạng LAN, 41 máy chủ, 329 máy trạm. Ở cấp Huyện ủy và tương đương trở lên, bình quân 1,2 cán bộ/máy tính. Ở cấp phường, xã, thị trấn đã trang cấp hệ thống CNTT đến 91/95 đơn vị. Các hệ thống thông tin và hệ điều hành tác nghiệp được xây dựng gồm cơ sở dữ liệu đảng viên, văn kiện Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ, chương trình xử lý công văn trên mạng diện rộng, hệ thống thư điện tử



Trung tâm Tin học và Thông tin KHCN tổ chức lớp tập huấn ứng dụng CNTT trong công tác kế toán báo cáo Chương trình 135 năm 2010

Ảnh: T.L

Lotus Notes... Tất cả hệ thống máy tính trong mạng diện rộng được cài đặt chuyển sang sử dụng mã nguồn mở OpenOffice.

Hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan Nhà nước được thực hiện theo Đề án 112 và một số chương trình dự án khác. Đến năm 2010, đã có 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, huyện, thành phố đã có mạng LAN với khoảng 9.200 máy tính và 50 máy chủ, 100% đơn vị cấp tỉnh đã có kết nối internet. Đồng thời, UBND tỉnh xây dựng hệ thống giao ban trực tuyến và đã phát huy tốt hiệu quả góp phần tích cực vào hiệu quả điều hành của UBND tỉnh với các cấp, các ngành. Các phần mềm đã được ưu tiên triển khai có hiệu quả trên nhiều lĩnh vực: Hệ thống điều hành điện tử tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông...; hệ thống một cửa liên thông hiện đại tại thành phố Đồng Hới... có tác dụng rất lớn trong hoạt động chuyên môn.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng cho cơ quan Đảng và Nhà nước được triển khai ở 25/70 đơn vị. Trung tâm dữ liệu của tỉnh được xây dựng từ năm 2005 đã đáp ứng hạ tầng để triển khai các hệ thống CNTT như trang thông tin điện tử tỉnh, thư điện tử công vụ tỉnh... Trong đó, trang thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình được Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá xếp hạng tổng thể đứng thứ 2 năm 2008 và thứ 3 năm 2009 về mức độ cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của các địa phương, đứng thứ 3 xếp hạng tổng thể trang thông tin điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các địa phương.

Bên cạnh đó, vấn đề đào tạo những kiến thức cơ về CNTT cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đã được quan tâm. Cho đến nay 90% cán bộ công chức trong cơ quan hành chính Nhà nước được sử dụng máy tính và internet phục vụ công việc. Hệ thống thư điện tử công vụ đã được triển khai cho hầu hết các cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh. Các dịch vụ công cộng trong giáo dục, y tế được đầu tư hạ tầng hoàn chỉnh, 80% trường học, 95% bệnh viện được kết nối internet.

Hoạt động ứng dụng CNTT tại các doanh nghiệp đã và đang mang lại hiệu quả thiết thực trong quản lý, điều hành sản xuất và kinh doanh. Đa số các doanh nghiệp, nhiều tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã được trang bị máy vi tính và kết nối internet. Trong đó, 90% doanh nghiệp kết nối internet, 2% doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mua bán trực tuyến, 5% doanh nghiệp đã có website giới thiệu các sản

phẩm dịch vụ của mình. Các ngành kinh doanh dịch vụ như hệ thống ngân hàng, cơ quan bảo hiểm, xăng dầu... đã đầu tư các thiết bị công nghệ hiện đại gắn với tự động hoá vào sản xuất, kinh doanh và đã mang lại những hiệu quả cao trong tăng năng suất, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, quảng bá thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Song song với các hoạt động ứng dụng CNTT, công tác nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực CNTT được chú trọng và đạt được những kết quả thiết thực. Trong 10 năm qua, tỉnh Quảng Bình đã nghiên cứu, triển khai nhiều đề tài, dự án ứng dụng và phát triển CNTT như: Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý tài nguyên thiên nhiên và giám sát môi trường ở tỉnh Quảng Bình; Xây dựng mô hình cung cấp thông tin KHCN phục vụ nông nghiệp nông thôn; Xây dựng bản đồ điện tử phục vụ phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình; Xây dựng cơ sở dữ liệu và giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT ở tỉnh Quảng Bình... Kết quả của các đề tài, dự án đã thúc đẩy hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn, hướng tới hình thành một xã hội thông tin.

Trong công tác phát triển hạ tầng mạng thông tin: Mạng viễn thông, mạng máy vi tính, mạng internet và các cơ sở dữ liệu đã được chú trọng đầu tư xây dựng. Giai đoạn 2000-2005, việc truy cập internet chủ yếu là gián tiếp, tập trung chủ yếu ở các trung tâm tỉnh, huyện thì đến nay internet băng thông rộng đã đến tất cả các trung tâm cụm xã, huyện. Hiện tại ở tỉnh Quảng Bình đã có 656 trạm BTS của 7 nhà mạng như Vinaphone, Mobilephone, Viettel, E-mobile, S-phone... đã và đang xây dựng hạ tầng viễn thông và internet, đặc biệt là hệ thống truyền dẫn quang, ADSL đến tất cả các Sở, ban ngành, địa phương trong tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh.

Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: Theo số liệu thống kê, trên địa bàn tỉnh có hơn 300 người có trình độ cao đẳng CNTT trở lên, gần 400 người có trình độ trung cấp tin học, hơn 7.000 người có chứng chỉ tin học A, B, C; hơn 20% số cơ quan hành chính có bộ phận chuyên trách về CNTT. Toàn tỉnh có 13 cơ sở đào tạo tin học, trong đó có 01 trường đại học, 03 trường trung cấp đào tạo từ bậc trung học trở

lên, còn lại chủ yếu là đào tạo tin học căn bản, tin học văn phòng, đang còn thiếu những cơ sở đào tạo công nghệ cao.

Trong những năm qua, cùng với chương trình phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, nhiều chương trình, dự án đã tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan quản lý nhà nước từ đó góp phần nâng cao trình độ tin học phục vụ tốt cho công tác chuyên môn nghiệp vụ của đơn vị mình. Trong đó, Đề án 112 đã đào tạo, tập huấn trên 20 lượt cán bộ kỹ thuật chuyên sâu về hệ điều hành, quản trị mạng; 366 cán bộ, công chức của 43 đơn vị cấp tỉnh, huyện được đào tạo tin học cơ bản... Đối với dự án 47 và 06 đã tập huấn cho gần 100% cán bộ trong các cơ quan Đảng về ứng dụng hệ thống tác nghiệp trong quản lý công văn, cập nhật và khai thác CSDL đảng viên, phần mềm kiểm tra đảng viên... Bên cạnh đó, Sở Thông tin Truyền thông đã tham gia tập huấn tin học cho cán bộ công chức, viên chức về các chuyên đề “Quản lý CNTT”, “Quản trị mạng”; đào tạo cho các doanh nghiệp về “Quản lý và khai thác internet”, “Kỹ năng thuyết trình bằng Powerpoint”...

Mặc dù còn nhiều tồn tại khách quan, nhưng không thể phủ nhận Chỉ thị 58 của Bộ Chính trị đã có tác động mạnh mẽ đến quá trình ứng dụng, phát triển CNTT và truyền thông của tỉnh Quảng Bình. Môi trường pháp lý được cải thiện, hệ thống tổ chức chỉ đạo và quản lý nhà nước đối với lĩnh vực CNTT được đổi mới và tăng cường, ứng dụng CNTT thông tin trong các cơ quan Đảng và Nhà nước đã có bước phát triển mới, góp phần đổi mới lề lối làm việc, hiện đại hoá nền hành chính, cạnh tranh trong lĩnh vực viễn thông, CNTT gia tăng, giá cả dịch vụ giảm xuống có lợi cho người sử dụng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Để phấn đấu đến năm 2020, Việt Nam trở thành một quốc gia mạnh về CNTT, tỉnh Quảng Bình trở thành một tỉnh mạnh về CNTT, đặc biệt hiệu quả mang lại của CNTT trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá tỉnh nhà, chính quyền địa phương cùng các cấp, các ngành tiếp tục kế thừa, phát huy và đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào trong công tác quản lý, điều hành thuộc hệ thống cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã

hội gắn liền với công tác cải cách hành chính; hiện đại hoá hạ tầng CNTT, từng bước đầu tư, nâng cấp mạng lưới viễn thông và internet đảm bảo cho hoạt động ứng dụng CNTT hiệu quả; tăng cường đưa CNTT về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, rút ngắn khoảng cách giữa thành thị và nông thôn; từng bước hình thành và phát triển ngành công nghiệp CNTT của tỉnh góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, tiếp tục nghiên cứu, tổ chức xây dựng và từng bước hoàn thiện các hệ thống thông tin, tích hợp với các hệ thống thông tin trong hệ thống tổ chức của Đảng cũng như với các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội. Thành lập Ban điều hành triển khai công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo về CNTT các cấp. Tăng cường quản lý nhà nước về CNTT, nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước về CNTT theo phương châm “Năng lực quản lý phải theo kịp sự phát triển”. Xây dựng chế độ đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ CNTT, xây dựng quy hoạch, kế hoạch tổng thể cho ứng dụng CNTT, thường xuyên hướng dẫn, thực hiện công tác đánh giá tình hình ứng dụng CNTT trong các cơ quan Nhà nước để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời. Nghiên cứu bố trí từ 1 đến 2% chi ngân sách cho ứng dụng và phát triển CNTT, thu hút tăng cường nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước, đồng thời tạo cơ chế phối kết hợp với các doanh nghiệp triển khai các ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước.

Ngày nay CNTT đã và đang là một trong những động lực quan trọng nhất cho sự phát triển, cùng với một số ngành công nghệ khác đang làm biến đổi sâu sắc đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của nước ta. Hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT đã góp phần giải phóng sức mạnh vật chất, trí tuệ và tinh thần, thúc đẩy công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và hiện đại hoá các ngành kinh tế, tăng cường năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp, hỗ trợ có hiệu quả cho quá trình chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, đảm bảo an ninh, quốc phòng và tạo khả năng đi tắt đón đầu để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

N.Đ.T